

Bài 85: DẤU HIỆU CHIA HẾT CHO 5

Bài 1: Trong các số 85 ; 56 ; 1110 ; 617 ; 6714 ; 9000 ; 2015 ; 3400 ; 5553:

a) Các số chia hết cho 5 là :

b) Các số không chia hết cho 5 là :

Bài 2: Viết tiếp vào chỗ chấm:

Trong các số 35 ; 8 ; 57 ; 660 ; 3000 ; 945 ; 5553; 800

a) Các số chia hết cho 5 và chia hết cho 2 là : .

b) Các số chia hết cho 5 nhưng không chia hết cho 2 là :.

c) Số chia hết cho 2 nhưng không chia hết cho 5 là: .

Bài 3: Với ba chữ số 5; 0 ;7 hãy viết các số có ba chữ số và chia hết cho 5, mỗi số có cả ba chữ số đó:

Bài 4: Viết vào chỗ chấm số chia hết cho 5 thích hợp:

a/ $230 < \dots < 240$

b/ $4525 < \dots < 4535$

c/ 175 ; 180 ; 185 ; ; ; 200.

Bài 86: LUYỆN TẬP

Bài 1. Viết tiếp vào chỗ chấm:

a/ Trong các số 3457 ; 4568 ; 66811 ; 2050 ; 2229 ; 3576 các số chia hết cho 2 là:

b/ Trong các số 900 ; 2355 ; 5551 ; 5550 ; 9372 ; 285 các số chia hết cho 5 là:

Bài 2

a) Viết vào mỗi hình vuông một số có ba chữ số và chia hết cho 2

b) Viết vào mỗi hình tròn một số có ba chữ số và chia hết cho 5

Bài 3. Viết tiếp vào chỗ chấm:

Trong các số 345 ; 400 ; 296 ; 341 ; 2000 ; 3995 ; 9010 ; 1324 :

a) Các số vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5 là:

b) Các số chia hết cho 2 nhưng không chia hết cho 5 là:

c) Các số chia hết cho 5 nhưng không chia hết cho 2 là:

Bài 4. Viết vào chỗ chấm các số thích hợp vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5 :

0 ; 10 ; ; ; ; 50 ; 60 ; ; ; ; 100.